

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN HUNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2889/2008/QĐ-HĐND

Yên Hưng, ngày 05 tháng 9 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định tạm thời phân cấp quản lý đầu tư, thẩm định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thiết kế và dự toán; giám sát đánh giá đầu tư và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn Ngân sách

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN HUNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư 02/2007/TT-BXD ngày 14/2/2007 của Bộ Xây dựng "hướng dẫn một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; giấy phép xây dựng và tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 và Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ";

Căn cứ Thông tư số 05/2007/BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng "hướng dẫn thực hiện Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình";

Căn cứ Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ "Về việc hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng";

Căn cứ Quyết định số 1888/2007/QĐ-UBND ngày 01/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh "Về việc ban hành Quy định về quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn Ngân sách địa phương";

Căn cứ Quyết định số 500/2008/QĐ-UBND ngày 21/2/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh "Về việc ban hành Quy định hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh".

Theo đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định tạm thời phân cấp quản lý đầu tư thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thiết kế và dự toán; giám sát, đánh giá đầu tư và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn Ngân sách".

Điều 2. Quyết định này thay thế quyết định số 2003/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện và có hiệu lực thi hành sau 7 (bảy) ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã thị trấn và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Chủ tịch

PHẠM THANH THỦY

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN HUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về việc phân cấp quản lý đầu tư, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thiết kế và dự toán; giám sát, đánh giá đầu tư và quyết toán vốn đầu tư công trình sử dụng nguồn vốn Ngân sách

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2889/2008/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện)

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về trình tự, thủ tục, trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, phòng ban chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã*) trong quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách (*bao gồm vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, xã*). Không áp dụng đối với các dự án lớn hơn 5 tỷ đồng.

Đối với các dự án sử dụng vốn khác, khuyến khích chủ đầu tư vận dụng quy định này.

Điều 2. Tổng hợp xây dựng kế hoạch đầu tư

1. Danh mục các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước phải được lập và giao kế hoạch hàng năm theo đúng qui định của Luật Ngân sách Nhà nước sau khi thông qua Hội đồng nhân dân cùng cấp. Các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của huyện phải bố trí đủ vốn để thực hiện dự án không quá hai năm. Các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của xã phải bố trí đủ vốn để thực hiện dự án không quá một năm.

2. Điều kiện ghi kế hoạch:

a) Đối với các dự án qui hoạch: Phải có đề cương hoặc nhiệm vụ qui hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với các dự án chuẩn bị đầu tư.

+ Các dự án có tổng mức đầu tư trên 500 triệu đồng: Có quyết định phê duyệt nhiệm vụ đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư của Ủy ban nhân dân huyện.

+ Các dự án có tổng mức đầu tư dưới 500 triệu đồng không phải lập và phê duyệt nhiệm vụ đầu tư, chủ đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân huyện thông qua cơ quan đầu mối tổng hợp là phòng Tài chính - Kế hoạch để xem xét ghi kế hoạch.

c) Đối với các dự án chuẩn bị thực hiện đầu tư: Có quyết định phê duyệt nhiệm vụ đầu tư của Ủy ban nhân dân huyện trước thời điểm 31/10, trước năm kế hoạch.

d) Đối với các dự án thực hiện đầu tư:

- Các dự án công trình có quyết định đầu tư và bố trí nguồn vốn đầu tư trong năm kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Có quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật (đối với các công trình có chi phí xây dựng từ 150 triệu đồng trở lên; không bao gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng).

3. Đầu mối tổng hợp kế hoạch:

Hàng năm, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp nhu cầu đăng ký kế hoạch vốn đầu tư của các chủ đầu tư theo đúng quy trình xây dựng kế hoạch từ tháng 7 đến hết tháng 9. Phòng Tài chính - Kế hoạch lấy ý kiến các phòng ban liên quan (nếu cần thiết), trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư các công trình sử dụng vốn ngân sách do Ủy ban nhân dân huyện quản lý và chịu trách nhiệm về nội dung trình duyệt.

Thời gian trả lời, tham gia ý kiến của các cơ quan được hỏi ý kiến là 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản hỏi ý kiến. Sau thời hạn trên, cơ quan được hỏi ý kiến không có văn bản trả lời được xem là thống nhất với nội dung do cơ quan đầu mối gửi và phải chịu trách nhiệm về những nội dung được hỏi.

- Ban Tài Chính Ngân sách xã có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt kế hoạch đầu tư các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách do Ủy ban nhân dân xã huy động, quản lý.

- Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư đã phân bổ, phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện điều hành ngân sách linh hoạt và đạt hiệu quả.

Điều 3. Trình tự, thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình

1. Chuẩn bị đầu tư:

+ Phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư (xác định chủ trương đầu tư) áp dụng đối với công trình có tổng mức đầu tư lớn hơn 500 triệu đồng.

+ Lựa chọn nhà thầu tư vấn: lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế và dự toán.

+ Thẩm định thiết kế dự toán, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

+ Giao đất để thực hiện dự án.

+ Thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.

+ Xin và cấp phép xây dựng.

+ Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (đối với các công trình không lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật).

2. Thực hiện đầu tư:

- + Lựa chọn nhà thầu tư vấn.
- + Lựa chọn nhà thầu xây lắp.
- + Xây dựng công trình.

3. Kết thúc dự án.

- + Lập bản vẽ hoàn công.
- + Bàn giao công trình đưa vào khai thác sử dụng.
- + Lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư, thẩm tra và phê duyệt quyết toán.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định đầu tư và phân cấp quyết định đầu tư.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định đầu tư các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách có tổng mức đầu tư đến 5 tỷ đồng/một dự án (bao gồm các dự án đầu tư bằng nhiều nguồn vốn, kể cả dự án có hỗ trợ của ngân sách tỉnh).

Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của huyện. Ủy ban nhân dân huyện giao cho Ban quản lý dự án công trình thay mặt chủ đầu tư quản lý các dự án thuộc nguồn vốn do huyện quản lý. Tùy tính chất, quy mô, Ủy ban nhân dân huyện quyết định giao cho các cơ quan chuyên ngành quản lý A một số công trình.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách xã có tổng mức đầu tư đến một tỷ đồng/dự án (bao gồm cả nguồn vốn hỗ trợ của ngân sách cấp trên với tỷ lệ nhỏ hơn hoặc bằng 30%). Tùy điều kiện cụ thể và năng lực thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư và làm chủ đầu tư dự án sử dụng nguồn vốn do xã tự huy động có tổng mức đầu tư đến hai tỷ đồng/dự án.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư các dự án công trình gồm:

- a) Dự án xây dựng mới, sửa chữa các công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng nông thôn.
- b) Công trình đường giao thông do xã quản lý;
- c) Tu bổ sửa chữa nâng cấp công trình thủy lợi, thủy sản do xã quản lý, kênh mương từ cấp 3 trở xuống.
- d) Các dự án đầu tư điện hạ thế, nước sạch nông thôn, tu bổ di tích lịch sử văn hóa sau khi có sự thỏa thuận với các phòng ban chuyên môn thuộc huyện.

4. Giao cho Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo làm chủ đầu tư đối với các công trình sửa chữa nhỏ, thường xuyên ở các trường học thuộc phòng quản lý có tổng mức đầu tư nhỏ hơn 150 triệu đồng.

5. Các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư phải thành lập Ban quản lý dự án công trình. Ban quản lý dự án có thể thuê tư vấn quản lý, giám sát một số phần việc mà Ban quản lý dự án không có đủ điều kiện, năng lực để thực hiện. Trường hợp chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn quản lý điều hành dự án thì tổ chức tư vấn đó phải đủ điều kiện năng lực tổ chức quản lý phù hợp với quy mô, tính chất của dự án.

Điều 5. Lập và phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư

- Chủ đầu tư tự lập nhiệm vụ đầu tư, lấy ý kiến các ngành liên quan. Đối với các công trình đòi hỏi kiến trúc cao phải lựa chọn phương án kiến trúc.

- Nội dung đề cương công tác chuẩn bị đầu tư cần thuyết minh rõ các nội dung sau: Tên dự án, sự cần thiết đầu tư, tên chủ đầu tư, địa điểm xây dựng công trình, sự phù hợp với quy hoạch, mục tiêu và quy mô đầu tư, khái toán kinh phí (*trong đó có ước tính chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư nếu có*), xác định nguồn vốn, dự kiến thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan đầu mối tiếp nhận, thẩm tra trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu trách nhiệm về việc thẩm tra các nội dung báo cáo đề xuất của mình.

Thời gian thẩm tra hồ sơ trình duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư không quá 12 ngày làm việc.

Điều 6. Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm: Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng công trình; địa điểm xây dựng; quy mô, công suất: cấp công trình; nguồn kinh phí xây dựng công trình; thời gian xây dựng; hiệu quả đầu tư; phòng chống cháy nổ; bản vẽ thiết kế thi công và dự toán công trình.

Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:

- Các dự án có tổng mức đầu tư từ 150 triệu đồng trở lên phải lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật

- Các dự án sau đây không phải lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

+ Các dự án công trình sửa chữa, xây mới có tổng mức đầu tư nhỏ hơn 150 triệu đồng.

+ Các dự án công trình yêu cầu thi công cấp bách giải quyết nhanh, kịp thời trong lúc thiên tai, hoả hoạn xảy ra hoặc khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn.

Điều 7. Thẩm định và phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

1. Nội dung thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Xem xét các yếu tố đảm bảo tính hiệu quả, bao gồm: sự cần thiết đầu tư, các yếu tố đầu vào; quy mô; công suất; thời gian; tiến độ thực hiện; hiệu quả đầu tư.

- Xem xét các yếu tố đảm bảo tính khả thi, bao gồm: sự phù hợp với quy hoạch được duyệt; nhu cầu sử dụng đất; khả năng giải phóng mặt bằng; khả năng huy động vốn, kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 8. Phân công nhiệm vụ thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư thiết kế, dự toán, báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư báo cáo kinh tế kỹ thuật, các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các dự án thuộc quyền quyết định đầu tư của huyện.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thẩm quyền phê duyệt các dự án do Ủy ban nhân dân huyện giao và các dự án thuộc quyền quyết định đầu tư của cấp xã.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: là cơ quan đầu mối tiếp nhận Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét phê duyệt nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và các dự án thuộc quyền quyết định đầu tư của huyện.

- Phòng Công Thương chịu trách nhiệm: Tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và lập báo cáo kết quả thẩm định các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, san nền, cấp thoát nước, công trình lưới điện hạ thế, các công trình hạ tầng kỹ thuật khác, công trình thuộc lĩnh vực Thương mại, Khoa học công nghệ.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện cấp phép xây dựng các công trình theo qui định sau khi công trình đã hoàn thành giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn thẩm định thiết kế dự toán các công trình thủy lợi thủy sản, các công trình nước sạch nông thôn phân tán và các dự án thuộc lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn khác.

- Phòng Tài Nguyên & Môi trường thẩm định, lập báo cáo kết quả thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quy hoạch sử dụng đất.

- Các phòng ban chuyên môn khác theo chức năng có ý kiến tham gia thẩm định các dự án thuộc lĩnh vực ngành mình quản lý với cơ quan chủ trì thẩm định để tổng hợp báo cáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo qui định.

- Ban Tài chính xã thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt các dự án thuộc thẩm quyền do Ủy ban nhân dân huyện giao và thuộc quyền quyết định đầu tư của cấp xã.

Khi thẩm định thiết kế, dự toán công trình, nếu các cơ quan, phòng ban chức năng của huyện không đủ điều kiện thẩm định thì chủ đầu tư thuê tổ chức tư vấn có

đủ năng lực, tư cách pháp nhân thẩm tra. Kết quả thẩm tra được gửi kèm hồ sơ về cơ quan chuyên ngành để thẩm định. Kết quả thẩm định làm cơ sở để cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Ban Tài chính xã nếu không đủ năng lực thẩm định thì Ủy ban nhân dân xã thuê tổ chức cá nhân có tư cách pháp nhân thẩm tra làm cơ sở thẩm định.

· Không sử dụng tổ chức, cá nhân đã lập thiết kế, dự toán để thẩm tra thiết kế, dự toán do tổ chức cá nhân đó lập.

Các quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Ủy ban nhân dân huyện qua phòng Công Thương, phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan chuyên ngành để theo dõi việc tổ chức thực hiện:

Điều 9. Quản lý đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thi công.

1. Điều kiện để tổ chức đấu thầu: Có kế hoạch đấu thầu được cấp thẩm quyền phê duyệt; hồ sơ mời thầu được duyệt và kế hoạch vốn được giao.

- Công trình có giá gói thầu dưới 150 triệu đồng, chủ đầu tư quyết định chỉ định trực tiếp (*không phải xây dựng kế hoạch đấu thầu*) nhà thầu đủ tư cách pháp nhân thực hiện thi công.

- Các công trình có giá gói thầu từ 150 triệu đến dưới 1.000 triệu đồng lựa chọn nhà thầu thi công theo trình tự sau:

Ban quản lý Dự án công trình giúp chủ đầu tư lập kế hoạch xét thầu, hồ sơ yêu cầu lựa chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân và năng lực thi công, nhà thầu lập hồ sơ đề xuất. Ban quản lý Dự án công trình có văn bản báo cáo kết quả xét thầu trình qua phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

- Công trình có tổng mức đầu tư trên 1.000 triệu đồng thực hiện tổ chức đấu thầu theo Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ "Hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng".

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về đấu thầu theo quy định của pháp luật: tiếp nhận hồ sơ, thẩm định kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu do các Ban quản lý dự án lập, thẩm định kết quả đấu thầu và lập văn bản trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét phê duyệt đối với các gói thầu dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Thời gian thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu là 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thẩm định, phê duyệt kết quả đấu thầu là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 10. Cấp phát thanh toán và quyết toán vốn đầu tư.

Cấp phát thanh toán cho dự án đầu tư trong phạm vi dự toán công trình hoặc giá trúng thầu được duyệt theo đúng khối lượng hoàn thành được nghiệm thu trong kế hoạch vốn đầu tư hàng năm. Việc kiểm tra, giám sát sử dụng vốn và thẩm tra quyết toán vốn công trình phải thực hiện đúng quy định về quản lý vốn đầu tư.

Đối với các dự án đầu tư đã được phê duyệt và bố trí vốn kế hoạch trong năm nhưng chậm khởi công xây dựng (*sau 30/9*) thì phải điều chuyển vốn cho dự án khác theo quy định của nhà nước. (*Trừ các công trình đặc thù, công trình sửa chữa trường học*).

Các dự án hoàn thành, sau 03 (*ba*) tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư phải lập xong báo cáo quyết toán. Công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do chủ đầu tư lập.

Không giao dự án đầu tư mới cho chủ đầu tư có từ 03 dự án trở lên vi phạm quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán.

Không cho phép nhà thầu tham gia đấu thầu các dự án mới khi chưa hoàn thành quyết toán dự án đã bàn giao theo quy định mà lỗi thuộc về các nhà thầu.

Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm thẩm tra quyết toán và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án thuộc quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Ban Tài chính xã chịu trách nhiệm thẩm tra (*hoặc thuê tư vấn thẩm tra*) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 11. Giám sát, đánh giá đầu tư.

- Phòng Tài chính Kế hoạch là cơ quan đầu mối xây dựng kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư hàng năm, giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án do huyện làm chủ đầu tư, định kỳ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo qui định.

- Các phòng ban chuyên môn: Công Thương, Nông nghiệp & phát triển nông thôn, Tài nguyên & Môi trường... thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án công trình đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Ban quản lý Dự án công trình chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án công trình thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

- Các công trình đầu tư xây dựng đều phải thực hiện nghiêm túc quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Ban quản lý Dự án công trình, các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân huyện giao nhiệm vụ quản lý A, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm toàn diện trong việc thực hiện trình tự, thủ tục, chất lượng, tiến độ và hiệu quả xây dựng của các công trình.

- Đối với nhà thầu thi công không đảm bảo tiến độ đã quy định mà không có lý do chính đáng hoặc thi công công trình không đảm bảo chất lượng theo thiết kế được duyệt phải xử lý theo quy định và không cho tham gia đấu thầu các công trình trên địa bàn.

- Các đơn vị cá nhân liên quan thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, thẩm tra quyết toán chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân huyện về nội dung báo cáo thẩm định của mình. Tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

- Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban chuyên môn thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Quy định này. Đồng thời phải công bố công khai qui trình tiếp nhận hồ sơ đối với từng loại thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng công trình theo chức năng nhiệm vụ được giao.

Thanh tra huyện có trách nhiệm tổ chức thanh tra theo qui định, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm qui định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực quản lý đầu tư để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xử lý theo thẩm quyền.

- Các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Công Thương, Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Tài Nguyên & Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các cơ quan, đơn vị cần phản ánh kịp thời về phòng Tài chính - Kế hoạch và phòng Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét điều chỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Chủ tịch

PHẠM THANH THUY